

Bản án số: 837/2025/HS-PT
Ngày 23-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Huỳnh;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 736/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Trần Phong V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2025/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Phong V sinh năm 1985 tại tỉnh Tiền Giang; nơi thường trú: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là xã V, tỉnh Đồng Tháp); tạm trú: số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh); trình độ văn hóa: 03/12; nghề nghiệp: buôn bán; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị P; bị cáo có vợ tên Lê Thị Anh P1, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị cáo ra đầu thú và bị bắt tạm giữ từ ngày 19/3/2025 đến ngày 28/3/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị cáo; 03 bị hại; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2024 đến 19/3/2025, Trương Minh H thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi bán cho Trần Phong V là chủ cửa hàng điện thoại di động Phương V1 tại chợ H1 thuộc khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Chiều ngày 05/3/2025, Trương Minh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 67AK-166.74 đi đến khu vực chợ P2 thuộc phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H đi qua cửa hàng bách hóa xanh, H nhìn thấy bà Lê Thị Bích T1 đang đậu xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 85F1-267.52 trước tiệm bán trái cây, trong hộc để đồ phía trước xe của chị T1 có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím. H quan sát xung quanh thấy không ai để ý nên dùng tay phải lấy điện thoại trong hộc xe bỏ vào túi quần bên trái của H và điều khiển xe bỏ đi. Sau đó, H điều khiển xe đến cửa hàng điện thoại Phương V1. Khi V1 kiểm tra điện thoại thì thấy trên màn hình hiển thị tin nhắn chủ báo mất điện thoại và có số điện thoại liên hệ của chủ sở hữu. Lúc này, V1 biết đây là tài sản do H phạm tội mà có nhưng vẫn mua với số tiền 2.500.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Sáng ngày 15/3/2025, Trương Minh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 61B1-185.64 đi đến hẻm khu vực Chợ B thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, H đi đến cửa hàng bán trái cây nằm trong khu vực chợ B thì nhìn thấy bà Lê Thị C đang đậu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nozza, biển số 61G1-128.60 trước cửa hàng bán rau củ và trên xe có treo một túi xách màu trắng. H quan sát xung quanh không thấy ai để ý và bà C đang quay mặt vào bên trong mua hàng nên H lén lút dùng tay trái lấy túi xách của chị C rồi điều khiển xe mô tô chạy về phòng trọ tại khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương. Sau khi về phòng trọ, H mở túi xách kiểm tra thấy bên trong có 7.000.000 đồng tiền mặt, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A05s, màu xanh; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng có đính đá màu trắng. Do H không có điện thoại dùng nên H lấy sim trong điện thoại của bà C ra và lắp sim của H vào để sử dụng. Tiếp đến, H đưa đôi bông tai trên đến tiệm V3, địa chỉ tại khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương để bán với giá 3.700.000 đồng.

- Vụ thứ ba: Sáng ngày 20/12/2024, Trương Minh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 61B1-185.64 đi từ phòng trọ đến khu vực chợ B tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, H đang điều khiển xe đi trong khu vực chợ B thì nhìn thấy bà Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm 2002 đang dừng xe mô tô nhãn hiệu Vario, biển số 61E-882.08 trước một tiệm bán trái cây và phía trước hộc để đồ có để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu Titan đen. H quan sát xung quanh thấy bà L đang quay mặt vào bên trong mua hàng nên H dùng tay phải lấy chiếc điện thoại rồi tăng ga

bỏ đi. Ra khỏi khu vực chợ, H dừng xe và tắt nguồn điện thoại. Sau đó, H bán điện thoại vừa trộm được cho Trần Phong V. Vũ kiểm tra, thấy không mở được mặt khóa điện thoại, V biết đây là tài sản do H phạm tội mà có nhưng vẫn mua với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, V bán điện thoại trên cho người khác (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 3.500.000 đồng.

Ngoài những lần thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, H còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản với nhiều điện thoại (nhiều nhãn hiệu khác nhau) tại địa bàn phường P và phường B thuộc Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không nhớ chính xác thời gian và địa điểm cụ thể, sau đó bán cho Trần Phong V.

Ngày 19/3/2025, Trương Minh H đến Cơ quan Công an phường P để đầu thú về hành vi phạm tội của H và giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A05s, màu xanh, 128 GB (của bị hại Lê Thị C).

Cùng ngày 19/3/2025, Trần Phong V đến Cơ quan Công an phường P để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. V giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra các điện thoại mà V mua từ H, cụ thể như sau:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, 256GB (chưa xác định được bị hại).
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, 128GB (của bị hại Lê Thị Bích T1).
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng gold (chưa xác định được bị hại).
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh (chưa xác định được bị hại).
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen (chưa xác định được bị hại).

Theo bản kết luận định giá tài sản số 62/2025/KL-HĐĐGTS ngày 21/3/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bình Dương xác định:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, 128 GB trị giá 18.000.000 đồng (của bị hại Lê Thị Bích T1).
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, 256 GB trị giá 19.000.000 đồng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng Gold, 128 GB trị giá 14.500.000 đồng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, 128 GB trị giá 12.500.000 đồng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, 64 GB trị giá 8.000.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu đen, 256 GB trị giá 22.000.000 đồng (của bị hại Huỳnh Thị Ngọc L).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5S, màu xanh, 128 GB trị giá 2.100.000 đồng (của bị hại Lê Thị C).

- 01 (một) bông đeo tai bằng vàng 18K trị giá 3.720.000 đồng (của bị hại Lê Thị C).

- 01 (một) túi xách bằng vải màu trắng trị giá 20.000 đồng (của bị hại Lê Thị C).

Như vậy, tổng trị giá tài sản Trương Minh H thực hiện hành vi lén lút lấy trộm của các bị hại Lê Thị Bích T1, Huỳnh Thị Ngọc L, Lê Thị C là 52.840.000 đồng. Tổng trị giá tài sản H thực hiện hành vi lấy trộm nhưng chưa xác định được bị hại là 54.000.000 đồng.

*** Xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím, dung lượng 128GB, IMEI: 353843245659327. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Lê Thị Bích T1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) đã trả cho bà T1 theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 6718 ngày 27/3/2025.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A05S, dung lượng 128GB, màu xanh. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Lê Thị C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) đã trả cho bà C theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 6717 ngày 27/3/2025.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ; số khung: RLHJK0345PZ484170, số máy: JK03E-6295722. Quá trình điều tra xác định xe mô tô nêu trên do bà Nguyễn Thị Kim Y đứng tên dùm cho bà Nguyễn Thị Bích V2, sinh năm 1978, cư trú tại phường H, Thành phố Hồ Chí Minh (mẹ bà Y). Bà V2 cho bà Y mượn làm phương tiện đi lại và khi H sử dụng xe mô tô nêu trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì bà Y không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) đã trả cho bà Y theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 1533 ngày 05/5/2025.

- Đối với 01 biển số xe số 61B1-185.64 Trương Minh H nhặt được trên đường. Sau đó, H tháo biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ; số khung: RLHJK0345PZ484170, số máy: JK03E-6295722 và cất giấu ở nhà rồi gắn biển 61B1-185.64 vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ; số khung: RLHJK0345PZ484170, số máy: JK03E-6295722. Quá trình điều tra xác định biển số 61B1-185.64 là của xe mô tô nhãn hiệu Excel do ông Dương Phú C1, sinh năm 1978, cư trú tại số H đường N, khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) là người đứng tên

đăng ký biển số xe mô tô nêu trên. Ông C1 hiện tại vẫn đang sử dụng biển số trên để đăng ký sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Excel. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 đã ra Quyết định chuyển biển số 61B1-185.64 đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 để giải quyết theo quy định.

- Đối với 02 USB do bà Lê Thị C và Huỳnh Thị Ngọc L giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ghi nhận lại hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bị cáo Trương Minh H, chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, 256 GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng Gold, 128 GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, 128 GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, 64 GB, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu của các tài sản trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định tách hành vi, tài liệu, vật chứng để xác minh làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSKV15 ngày 26/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo:

- Trương Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Trần Phong V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2025/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Phong V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trần Phong V 01 (một) năm tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt bị cáo Trương Minh H 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 10 năm 2025, bị cáo Trần Phong V kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo đúng quy định pháp luật nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Bị cáo V biết rõ tài sản do bị chiếm đoạt mà có nhưng vẫn mua nhằm bán lại thu lợi bất chính. Bị cáo phạm tội 02 lần là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn nhiều lần mua lại tài sản bị chiếm đoạt được mà có là 04 điện thoại di động đã thu hồi nhưng chưa xác định được bị hại. Điều này thể sự cố ý xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp.

Do đó, không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Phong V. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo bị cáo Trần Phong V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2025/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định: Từ khoảng tháng 12/2024 đến ngày 19/3/2025, tại địa bàn các phường P, P (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) và phường H (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Trương Minh H đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại Lê Thị Bích T1, Huỳnh Thị Ngọc L và Lê Thị C để lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, 128 GB trị giá 18.000.000 đồng (của bị hại Lê Thị Bích T1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu đen, 256 GB trị giá 22.000.000 đồng (của bị hại Huỳnh Thị Ngọc L); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A05s, màu xanh, 128 GB trị giá 2.100.000 đồng, 01 bông tai bằng vàng 18K trị giá 3.720.000 đồng, 01 túi xách bằng vải màu trắng trị giá 20.000 đồng và 7.000.000 đồng (của bị hại Lê Thị C). Tổng trị giá tài sản mà bị cáo H chiếm đoạt là 52.840.000 đồng. Hành vi mà bị cáo Trương Minh H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi chiếm đoạt được các tài sản trên, bị cáo Trương Minh H đã đem đến cửa hàng điện thoại Phương V1 tại địa chỉ khu phố B, phường T, thành phố

B, tỉnh Bình Dương (nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh) để bán cho chủ cửa hàng là bị cáo Trần Phong V. Mặc dù, bị cáo V biết tài sản là do bị cáo H trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua 02 điện thoại (01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 P) với giá thấp 2.500.000 đồng/chiếc. Do đó, hành vi của Trần Phong V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Phong V về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp; tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Huỳnh Thị Ngọc L số tiền 20.000.000 đồng; bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi con nhỏ; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa Bản án sơ thẩm số 67/2025/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là không cùng quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Phong V. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2025/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Phong V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 23 tháng 12 năm 2025).

Giao bị cáo Trần Phong V cho Ủy ban nhân dân phường H, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Phong V không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT I);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Phòng Hồ sơ - Công an TP.HCM;
- Tòa án nhân dân khu vực 15 - TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - TP.HCM;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 - TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, 20. (54)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức